

QUẢN LÝ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN VÀ TÁI CẤU TRÚC CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

NGUYỄN TRUNG KIÊN - ĐỖ THỊ THU HẰNG* - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN**

Ngày nhận bài: 14/11/2016; ngày sửa chữa: 17/11/2016; ngày duyệt đăng: 17/11/2016.

Abstract: Studying the model of training teacher must be considered carefully. In this article, authors analyse model of teacher training in Vietnam National University and point out necessity of restructuring of teacher training institutions in the existing education system. Based on this analysis, authors propose some recommendations for reorganizing the teacher training program with aim to improve quality of education, meeting requirements of current education reform.

Keywords: Teacher training model, restructuring, education reform.

Hệ thống cơ sở đào tạo giáo viên (ĐTGV) hiện nay rất đa dạng, quy mô đào tạo lớn. Sự tồn tại đồng thời nhiều mô hình đào tạo đã đáp ứng nhu cầu về số lượng giáo viên (GV) cho các bậc học giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên cả nước. Tuy nhiên, mạng lưới cơ sở ĐTGV theo lãnh thổ và mô hình đào tạo theo phương thức đã thực hiện cần được thay đổi do yêu cầu đổi mới giáo dục và những hạn chế trong việc ĐTGV. Vì vậy, vấn đề tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV cần được quan tâm. Việc tái cấu trúc chỉ có ý nghĩa khi phân tầng được các loại cơ sở đào tạo để bổ sung cho nhau, tạo sự gắn kết giữa các cơ sở, góp phần tăng cường năng lực và hiệu quả cho các cơ sở ĐTGV, nâng cao chất lượng đào tạo.

1. Tổ chức quản lý đào tạo cử nhân sư phạm đại học đa ngành, đa lĩnh vực tại Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

Đào tạo cử nhân sư phạm theo mô hình a+b. Trong đó, a là số năm học đầu sinh viên (SV) được học tập và quản lý tại các đơn vị có thế mạnh đào tạo các ngành học thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ cao hoặc ngoại ngữ; b là số năm học còn lại SV được học tập và quản lý tập trung tại các đơn vị đào tạo được cấp bằng tốt nghiệp ngành sư phạm. Mô hình này phát huy được các thế mạnh của đại học đa ngành, đa lĩnh vực (ĐHĐNĐLV). Cụ thể:

- Khai thác và phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của các đơn vị đào tạo khoa học cơ bản, công nghệ và ngoại ngữ để SV được học tập, rèn luyện trong môi trường chuyên môn cần thiết, góp phần phát triển năng lực nghiên cứu khoa học và các phẩm chất khác phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

- Gắn kết trách nhiệm và tâm huyết của các nhà khoa học và các cán bộ quản lý tham gia đào tạo đối với việc đào tạo SV chung của ĐHQĐNĐLV.

- Mô hình đào tạo này được thực hiện dựa trên cơ sở liên thông, liên kết sâu rộng và hợp tác toàn diện giữa các đơn vị, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Các đơn vị đồng thời thực hiện liên thông, liên kết giảng dạy theo phân công các môn học và liên thông, liên kết theo phương thức đào tạo tín chỉ.

- Áp dụng phương pháp *đồng quản lý* trong tổ chức và quản lý trên cơ sở quy định rõ ràng vai trò, nghĩa vụ và quyền hạn của các bên liên quan.

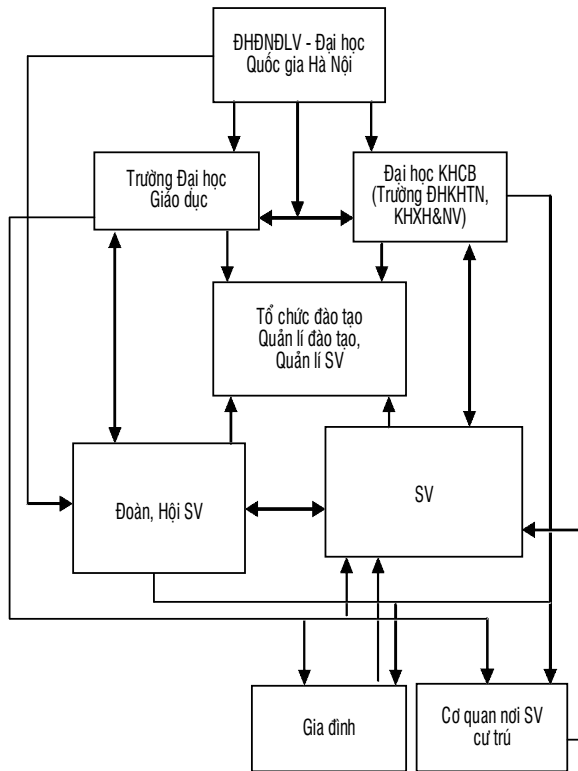
- ĐHQĐNĐLV có trách nhiệm và quyền ra các quy định và phân định, điều phối vai trò, nghĩa vụ, quyền hạn của tất cả các bên tham gia đồng quản lý, cũng như kiểm tra thực hiện đồng quản lý (xem hình 1 trang bên).

Theo nguyên tắc đồng quản lý đào tạo, trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền quản lý đào tạo của các bên tham gia được quy định như sau:

+ *Công tác tổ chức tuyển sinh:* Tuyển sinh đại học chính quy đào tạo theo mô hình kết hợp - kế tiếp được thực hiện theo *Quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng* hiện hành. Hội đồng tuyển sinh phụ trách các khối thi chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi, tổ chức thi, chấm thi và công bố kết quả thi cho các thí sinh dự thi. Đơn vị quản lý chương trình đào tạo có trách nhiệm xác định điểm trúng tuyển cho ngành học của đơn vị mình trên cơ sở kết quả thi và chỉ tiêu

* Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

** Trường Tiểu học Dịch Vọng A, Cầu Giấy, Hà Nội



Hình 1. Mô hình đồng quản lý đào tạo và quản lý SV

tuyển sinh được phân bổ, công bố kết quả xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển của đơn vị. Đơn vị quản lý chương trình đào tạo tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển, tổ chức khai giảng, tổ chức sinh hoạt đầu năm cho SV, sau đó bàn giao cho các đơn vị trong ĐHQGHN.

+ **Công tác tổ chức đào tạo:** Được phân công và giao trách nhiệm rất chặt chẽ cho các đơn vị tham gia đào tạo cử nhân sư phạm trong ĐHQGHN: 1) **Trách nhiệm của đơn vị quản lý chương trình đào tạo:** Xây dựng kế hoạch đào tạo và giảng dạy toàn khóa học, năm học, từng học kì, từng môn học trên cơ sở kế hoạch và lịch giảng dạy của các đơn vị kết hợp tham gia đào tạo (giai đoạn kết hợp a): chủ trì và phối hợp với đơn vị kết hợp đào tạo tổ chức cho SV đăng kí môn học và tổ chức giảng dạy các môn học, phù hợp với chương trình đào tạo; tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, thu thập và xử lý ý kiến phản hồi của SV về việc giảng dạy; bàn giao kết quả thi do đơn vị mình phụ trách sau khi kết thúc thi; cử cán bộ phụ trách làm cố vấn học tập; cử cán bộ phòng đào tạo, phòng chính trị và công tác SV chuyên trách theo dõi, giám sát, hỗ trợ, tư vấn nghề nghiệp; chủ trì, phối hợp với đơn vị kết hợp đào tạo tổ chức sinh hoạt ngoại khóa, hội thảo khoa học, để nuôi dưỡng sự say mê nghề nghiệp của SV; phối hợp với đơn vị kết hợp đào tạo hoàn thiện các

điều kiện, bổ sung việc dạy học theo đặc thù của ngành. Quản lý toàn diện chương trình đào tạo giai đoạn kế tiếp b: Tổ chức đào tạo các môn học thuộc giai đoạn kế tiếp; tổ chức hướng dẫn thực hiện và đánh giá khóa luận, các đồ án tốt nghiệp; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và làm thủ tục công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp; 2) **Nhiệm vụ của các đơn vị kết hợp đào tạo:** Phối hợp với đơn vị quản lý chương trình đào tạo và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch giảng dạy, đảm bảo đúng lịch trình đào tạo; công bố lịch giảng dạy các môn học trong từng học kì thuộc chương trình đào tạo do đơn vị quản lý; tổ chức đào tạo và quản lý toàn diện SV trong giai đoạn a; chịu trách nhiệm các khâu kiểm định, bố trí đội ngũ giảng viên, chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy và học tập; chủ trì và phối hợp với đơn vị quản lý chương trình đào tạo tổ chức cho SV đăng kí các môn học trong giai đoạn a; bàn giao kết quả học tập của SV cho đơn vị quản lý chương trình đào tạo sau khi kết thúc thi học kì; bố trí giảng đường, hội trường và các điều kiện về cơ sở vật chất khác để tổ chức giảng dạy các môn học và tổ chức các hoạt động của SV trong suốt giai đoạn đào tạo kết hợp; 3) **Trách nhiệm của các đơn vị tham gia đào tạo khác:** Các Trung tâm Quốc phòng - An ninh, Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao và Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng giảng viên lí luận chính trị là các đơn vị tham gia đào tạo, phối hợp trực tiếp với đơn vị kết hợp đào tạo để thực hiện việc giảng dạy các môn học do đơn vị đảm nhiệm. Các Trung tâm có nhiệm vụ chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo chất lượng và thực hiện đúng kế hoạch của chương trình đào tạo.

+ **Công tác quản lý SV:** 1) **Trách nhiệm của đơn vị quản lý chương trình đào tạo:** Phối hợp với đơn vị kết hợp đào tạo tiếp nhận, bàn giao SV hồ sơ SV và kê khai thông tin trên cổng thông tin điện tử của Đại học Quốc gia Hà Nội ngay trong quá trình nhập học; phối hợp với đơn vị kết hợp đào tạo quản lý và tổ chức các hoạt động của SV trong giai đoạn đào tạo kết hợp a theo các nội dung sau đây: Tham gia quản lý SV với tư cách là đơn vị cấp bằng, đào tạo nghề nghiệp và khai thác tối đa kiến thức chung, kiến thức cơ sở và ngoại ngữ đã được trang bị ở giai đoạn đào tạo kết hợp; tham gia xét đăng kí môn học, thôi học, buộc thôi học cho SV; đối với mô hình đào tạo kết hợp a + b, đơn vị quản lý chương trình đào tạo có trách nhiệm; xác nhận nhân thân và các giấy tờ phù hợp và cần thiết khác cho SV, kể cả hồ sơ vay tiền ngân hàng và giao dịch khác với bên ngoài trường (trong trường hợp cần thiết); quyết định mức đóng, giảm, miễn học phí, cấp học bổng, quyết định danh hiệu thi đua, kỉ

luật SV trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với đơn vị kết hợp đào tạo và các thông tin về kết quả học tập, rèn luyện tại đơn vị kết hợp; bản sao các quyết định này phải chuyển cho đơn vị chậm nhất 07 ngày sau khi ban hành; trực tiếp đón SV nhập học, bàn giao cho đơn vị kết hợp đào tạo SV và danh sách trích ngang SV; bảo quản hồ sơ gốc của SV, lập danh sách trích ngang SV; cung cấp thông tin, hỗ trợ Trung tâm Thông tin - Thư viện làm thẻ SV khi nhập học; tổ chức và quản lý SV đi thực tập ở nước ngoài trong giai đoạn đào tạo kết hợp; chủ trì việc tổ chức trao học bổng cho SV; nhận bàn giao hồ sơ đào tạo SV từ đơn vị kết hợp đào tạo; quản lý toàn diện SV trong giai đoạn đào tạo kế tiếp theo đúng quy định của ĐHQGĐLV đối với các đơn vị đào tạo; 2) *Nhiệm vụ của đơn vị kết hợp đào tạo*: Phân công một khoa chuyên môn trực tiếp phụ trách công tác quản lý và tổ chức đào tạo SV của chương trình đào tạo kết hợp; phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ SV bố trí chỗ ở và quản lý SV trong kí túc xá theo đúng đối tượng; trên cơ sở các lớp môn học và các lớp khóa học, tổ chức chính quyền, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV của đơn vị kết hợp đào tạo phối hợp với các đơn vị quản lý chương trình đào tạo ban hành các quyết định về tổ chức đội ngũ cán bộ lớp, chi đoàn, liên chi đoàn, cử GV chủ nhiệm lớp môn học, cố vấn học tập hoặc trợ giảng để tổ chức hoạt động đào tạo và quản lý SV; tổ chức các lớp môn học, chỉ định hoặc chỉ đạo bầu cán bộ lớp để đảm bảo việc theo dõi và quản lý quá trình học tập và các hoạt động hỗ trợ của SV; cung cấp thông tin và phối hợp với đơn vị quản lý chương trình đào tạo tổ chức đánh giá, khen thưởng, kỉ luật và xếp loại, làm căn cứ xét học bổng cho SV; cử cán bộ phòng đào tạo, phòng chính trị và công tác SV theo dõi việc giảng dạy và học tập, tư vấn, hỗ trợ đời sống và các hoạt động khác cho SV; thường xuyên trao đổi thông tin cho các đơn vị quản lý chương trình đào tạo thông qua đội ngũ giảng viên cố vấn học tập lớp khóa học và cán bộ chuyên trách; bàn giao đầy đủ thông tin, kết quả học tập và rèn luyện của SV cho đơn vị quản lý chương trình đào tạo; bàn giao kết quả học tập, rèn luyện và các hồ sơ liên quan cho đơn vị quản lý chương trình đào tạo sau khi kết thúc năm học; phối hợp với các đơn vị quản lý chương trình đào tạo và đơn vị tham gia giảng dạy phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề khác liên quan tới SV; 3) *Trách nhiệm của các đơn vị tham gia đào tạo khác*: Cử giảng viên cố vấn học tập, lớp trưởng, lớp phó của lớp môn học; chuyển bản sao quyết định này cho đơn vị kết hợp đào tạo; hỗ trợ công tác quản lý SV học các môn học do đơn vị mình phụ trách; cung cấp kết

quả học tập và giấy chứng nhận khác liên quan tới học tập, rèn luyện của SV; tham gia quản lý SV theo yêu cầu của đơn vị kết hợp đào tạo; 4) *Trách nhiệm của các đơn vị phục vụ đào tạo*: Đảm bảo các điều kiện tốt nhất về chỗ ở và điều kiện học tập của SV theo đúng đối tượng; đối với SV các chương trình đạt chuẩn quốc tế, ưu tiên chỗ ở trong kí túc xá cho SV; bố trí chỗ ở đan xen SV các chương trình đạt chuẩn quốc tế với các SV chuyên ngành tiếng Anh của Trường Đại học Ngoại ngữ nhằm tạo cho SV có nhiều cơ hội để sử dụng tiếng Anh; giải thích rõ các điều kiện xã hội hóa khác của trung tâm cho SV và chỉ thực hiện trên cơ sở tự nguyện và đảm bảo quyền lợi chính đáng của SV; tổ chức các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động tập thể khác cho SV; tổ chức làm thẻ SV cho SV năm thứ nhất theo quy định thống nhất của Đại học Quốc gia Hà Nội khi SV nhập học và cấp lại thẻ cho SV khi cần thiết; chủ trì mua và quản lý cho SV mượn đủ tài liệu học tập trong cả hai giai đoạn đào tạo kết hợp và kế tiếp; phối hợp với các đơn vị liên quan phát triển cơ sở học liệu ở dạng in và số hóa đáp ứng ngày càng cao của nhiệm vụ đào tạo; 5) *Trách nhiệm của các ban chức năng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội SV*: Ban Chính trị và Công tác học sinh, SV chủ trì, phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát và kiểm tra tất cả các đơn vị liên quan trong Đại học Quốc gia Hà Nội, đồng thời đề xuất và triển khai các giải pháp khắc phục để tạo sự đồng thuận cao, trách nhiệm cao, quyết tâm thực hiện đầy đủ các yêu cầu của mô hình đào tạo này; Ban Đào tạo là đầu mối chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai đào tạo theo mô hình đào tạo kết hợp - kế tiếp; quản lý và cung cấp các số liệu, dữ liệu và yêu cầu chất lượng đào tạo; chỉ đạo và thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác đào tạo, chủ động phát hiện vấn đề vướng mắc, đề xuất giải pháp giải quyết và báo cáo về tình hình triển khai và kết quả đào tạo theo mô hình đào tạo kết hợp - kế tiếp của các đơn vị.

+ *Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH)*: Để đạt 2 tiêu chí quan trọng của GV là có hoài bão và năng lực sáng tạo khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy mới đồng thời truyền thụ được niềm say mê và hoài bão đó tới học sinh trung học phổ thông thì tất yếu các giảng viên và SV sư phạm phải tham gia NCKH. Giảng viên phải tham gia NCKH để nâng cao trình độ chuyên môn của mình, chất lượng bài giảng, tích lũy kinh nghiệm và nuôi dưỡng niềm say mê nghiên cứu và sáng tạo khoa học, làm gương cho SV sư phạm noi theo. SV sư phạm bắt buộc tham gia NCKH là để học cách học theo kiểu nghiên cứu, học phương

pháp sáng tạo khoa học, nuôi dưỡng niềm say mê sáng tạo khoa học để truyền lại cho các thế hệ học sinh tương lai. Cần tổ chức cả hai nhóm đề tài NCKH về khoa học cơ bản và khoa học sư phạm (giáo dục). NCKH của SV là hoạt động quan trọng, cần thiết trong quá trình đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đại học, bao gồm các hình thức sau đây: Tham gia câu lạc bộ khoa học SV, seminar chuyên đề khoa học, báo cáo khoa học tại hội nghị, hội thảo khoa học, công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành. Tham gia khảo sát thực địa, thực nghiệm khoa học, thực hiện khóa luận tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học vào thực tiễn. SV sư phạm được tham gia các đề tài, dự án NCKH của các cơ sở đào tạo. Cần coi tham gia NCKH là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo, có chính sách khuyến khích SV NCKH đạt hiệu quả cao.

2. Tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV:

- Tổ chức lại mạng lưới cơ sở đào tạo và tổ chức mô hình/phương thức ĐTGV trên cơ sở phân tầng các cơ sở giáo dục thông qua việc đánh giá chính xác các mô hình ĐTGV làm cơ sở khoa học để nhà nước thiết kế khung pháp lý và chính sách phát triển các cơ sở ĐTGV.
- Cần phân tầng các cơ sở ĐTGV thông qua việc thiết kế các tiêu chí xếp loại các cơ sở đào tạo. Các tiêu chí xếp loại cần đánh giá những mục tiêu trọng tâm trong hoạt động của nhà trường.
- Cơ cấu lại các cơ sở ĐTGV, nhu cầu tuyển sinh cần được dựa trên cơ sở dự báo nhân lực giáo dục.
- Cấu trúc lại chương trình ĐTGV phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông vào năm 2018.
- Kết nối giữa cơ sở ĐTGV với các trường mầm non và trường phổ thông, tăng thời gian thực tập cho SV sư phạm. Tạo cơ chế để các trường phổ thông trở thành những cơ sở vệ tinh tham gia vào quá trình ĐTGV cho các cơ sở.

Nhu cầu về tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV mang tính cấp thiết do yêu cầu khách quan và những thúc bách nội tại trong mỗi cơ sở ĐTGV. Tái cấu trúc là hệ thống tổ chức, sắp xếp lại các cơ sở ĐTGV và việc tái cấu trúc chỉ có ý nghĩa khi phân tầng được các loại cơ sở đào tạo để bổ sung cho nhau, tạo sự gắn kết giữa các cơ sở ĐTGV. Mục đích của tái cấu trúc là tăng cường năng lực và hiệu quả cho các cơ sở ĐTGV, nâng cao chất lượng đào tạo, do đó, cần có những chủ trương, chính sách đúng đắn dựa trên những căn cứ khoa học cho chiến lược đổi mới, tái cấu trúc các cơ sở ĐTGV. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2009). *Thống kê giáo dục và đào tạo năm học 2014-2015*.
- [2] Đinh Quang Báo (2004). *Một số giải pháp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 6, tr 3-5.
- [3] Anne Cambern (1994). *The role of University in teacher's training*. UNESCO.
- [4] Viện chiến lược và chương trình giáo dục (2006). *Báo cáo khảo sát các trường sư phạm*. Hà Nội tháng 11/2006.
- [5] Bùi Văn Quân (2016). *Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên - thực trạng và quan điểm đổi mới*. Báo cáo tại Hội thảo Quốc gia “Đào tạo giáo viên tại các trường đại học đa ngành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay”, Hà Nội tháng 5/2016.

Bồi dưỡng năng lực giảng dạy...

(Tiếp theo trang 72)

ĐT theo CĐR tại các trường cao đẳng nghề là một trong những mục tiêu chiến lược phát triển nhà trường; từ đó, yêu cầu GV phải có đủ NL giảng dạy đáp ứng các yêu cầu ĐT theo CĐR. BD NL giảng dạy theo CĐR cho GV tập trung vào các kiến thức chung về CĐR và ĐT theo CĐR và kỹ năng triển khai các khâu trong hoạt động giảng dạy. BD NL giảng dạy cho GV cần được tổ chức thực hiện các hoạt động chủ yếu như: xác định nhu cầu BD và đối tượng BD; xác định mục tiêu, thiết lập chương trình và tài liệu BD; lựa chọn nguồn lực và triển khai các hình thức tổ chức BD; đánh giá, công nhận và sử dụng kết quả BD. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 29/05/2012 Phê duyệt chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011-2020*.
- [2] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2010). *Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010 Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo*.
- [4] Đoàn Thị Minh Trinh (chủ biên) (2012). *Thiết kế và phát triển chương trình đào tạo ứng chuẩn đầu ra*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [5] Hồ Ngọc Tiến (2015). *Đào tạo nghề theo định hướng chuẩn đầu ra*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 3, tr 91-92.